

I. PHẦN GIẢI THÍCH

Phẩm thứ 1: GIÁO HÓA

Trước giải thích một phẩm, thấu nhiếp đủ pháp nghĩa và thể tướng của Luận này. Nên biết. Kệ nêu:

*Pháp Phật và chúng Tăng,
Tánh đạo công đức nghiệp,
Nói lược thể luận này,
Bảy thứ câu Kim cương.*

Hỏi: Kệ này nói về nghĩa gì?

Đáp: Nói Kim cương, là vật khó có thể bị hủy hoại. Nghĩa chứng cũng giống như vậy, nên gọi là Kim cương. Nói câu, vì các câu của luận này có thể cùng với sự chứng nghĩa làm căn bản.

Hỏi: Chữ Cú này nói về nghĩa gì?

Đáp: Thể của nội thân chứng pháp là vô ngôn, dùng trí của Văn và Tư khó có thể chứng được, giống như Kim cương. Danh tự, chương câu thì dùng năng thuyên để chứng trí trong lý kia thuận theo chánh đạo, vì có thể làm căn bản nên gọi là câu. Chữ cú này lại có nghĩa gì? Có hai nghĩa: 1. Nghĩa khó chứng đắc. 2. Là nghĩa của nhân. Đó gọi là nghĩa, phải biết chữ câu của Kim cương là như vậy.

Hỏi: Lại nữa, thế nào gọi là nghĩa, thế nào gọi là tự?

Đáp: Nghĩa thì có bảy thứ chứng nghĩa. Thế nào là bảy nghĩa? 1. Nghĩa Phật. 2. Nghĩa pháp. 3. Nghĩa Tăng. 4. Nghĩa chúng sinh. 5. Nghĩa Bồ-đề. 6. Nghĩa công đức. 7. Nghĩa nghiệp. Đó gọi là nghĩa, cho nên trong Kinh nói: “Lại nữa, Đệ Nhất nghĩa đế, điều gọi tâm duyên cũng không thể biết được, hướng chi là danh tự, chương cú”.

Hỏi: Nói chữ tự, là dùng những danh tự gì? Là dùng bảy thứ nghĩa chương cú, Ngôn ngữ, Phong thanh (tiếng gió), Năng biểu, Năng thuyết, Năng minh, Năng Thị, gọi là Tự. Cho nên kinh nói: “Lại nữa, Thế Đế, là các sự ứng dụng trong thế gian, là đã nói danh tự, chương cú, ngôn ngữ”. Lại nữa, bảy thứ nghĩa của câu Kim Cương, phải biết như trong các kinh có nói rộng.

Hỏi: Làm sao biết nương vào nghĩa Phật?

Đáp: trong Kinh Như lai bảo Tôn giả A-Nan: “Này A-Nan! gọi là Như lai, không phải là pháp có thể thấy nên nhãn thức không thể thấy được”.

Nương vào nghĩa Pháp, trong kinh Như lai bảo Tôn giả A-Nan:

“Này A-Nan ! Điều gọi là pháp, không phải là các sự có thể giảng thuyết, vì không phải sự nghe của nhĩ thức”.

Nương vào nghĩa Tăng, trong kinh Như lai bảo Tôn giả A-Nan: “Này A-Nan ! cái gọi là Tăng, tức là vô vi, cho nên thân tâm không thể cúng dường, lễ bái, khen ngợi”.

Nương vào nghĩa chúng sinh, trong kinh Như lai bảo Tôn giả Xá-lợi-phất: “Xá-lợi-phất! Nói chúng sinh, tức là cảnh giới của Chư Phật Như lai, tất cả Thanh Văn, Bích Chi Phật... dùng chánh trí tuệ cũng không thể quán sát nghĩa của chúng sinh, huống chi phàm phu có thể chứng được đạo Lý gì! Trong nghĩa này, thì chỉ có tin Như lai, cho nên này Xá-lợi-phất, tùy theo Như lai mà tin nghĩa chúng sinh này. Xá-lợi-phất! Nói chúng sinh, tức là Đệ nhất nghĩa đế. Xá-lợi-phất! Nói Đệ nhất nghĩa đế, tức là thế giới chúng sanh. Xá-lợi-phất! Nói thế giới chúng sanh, tức là Như lai tạng. Xá-lợi-phất! Nói Như lai tạng, tức là pháp thân”.

Nương vào nghĩa Bồ-đề, trong Kinh nói: “Thế Tôn nói Chánh đẳng Chánh giác Vô thượng, tức là Thế giới Niết-bàn. Thế Tôn nói Thế giới Niết-bàn, tức là pháp thân”.

Nương vào nghĩa công đức, Trong kinh Như lai bảo Tôn giả Xá-lợi-phất: “Này Xá-lợi-phất ! Như lai nói nghĩa pháp thân, là nhiều hơn số cát sông Hằng công đức trí tuệ của Như lai không lìa không thoát, pháp Phật không thể nghĩ bàn. Này Xá-lợi-phất! Như ngọn đèn của thế gian, chiếu sáng sắc và xúc không lìa không thoát. Lại như ngọc báu Ma-ni, chiếu sáng sắc và hình tướng không lìa không thoát. Xá-lợi-phất! Nghĩa của pháp thân cũng giống như vậy, công đức trí tuệ của Như lai nhiều hơn số cát sông Hằng không lìa không thoát, pháp Phật không thể nghĩ bàn”.

Nương vào nghĩa nghiệp, Trong kinh Như lai bảo Bồ tát Văn-thù-sư-lợi: “Này Văn-thù-sư-lợi! Như lai vô phân biệt, chẳng phân biệt là vô phân biệt mà tự nhiên vô phân biệt, vì như sự tạo nghiệp tự nhiên hiện hành”. Những thứ như vậy gọi là nói lược bảy thứ Kim cương tự cú, nên biết là thâm nhiếp Thế, tướng của luận này. Vì thế nói Kệ:

*Thứ lớp bảy thứ Tướng,
Tổng trì tự tại vương,
Bồ-tát, Tu-đa-la,
Phần tựa có ba câu,
Còn thừa lại bốn câu,
Tại Bồ-tát, Như lai,*

*Phần trí tuệ sai khác,
Phải nên biết như vậy.*

Hỏi: Kệ này nói về nghĩa gì?

Đáp: Là do bảy thứ Kim cương tự cú thâm nhiếp chung luận này, nên tất cả pháp Phật đều nói rộng về tướng của nó, như có ba câu trong Phần Tựa của Kinh Đà-la-ni tự tại vương, còn lại bốn câu thì ở tại Tu-đa-la Bồ-tát Phần pháp sai khác của Như lai.

Hỏi: Nên biết thế nào là Phần Tựa có ba câu đầu?

Đáp: Trong Phần Tựa của Tu-đa-la ấy nói: “Đức Bà-già-bà bình đẳng chứng tất cả pháp, khéo bánh xe pháp, khéo có thể điều phục giáo hóa vô lượng các chúng đệ tử”. Như vậy ba thứ lớp cú căn bản, lần lượt nói về Tam bảo là Pháp Phật Tăng. Nói Tam bảo là theo thứ lớp sinh khởi thành tự. Phải biết bốn câu còn lại là nói thuận theo nhân của Tam bảo.

Hỏi: Thành tựu nhân của Tam bảo, là nói về nghĩa gì?

Đáp: Vì các Bồ-tát trong tám địa, lấy mười tự tại làm đầu, chứng đắc đầy đủ tất cả tự tại, nên Bồ-tát ngồi nơi đạo tràng thắng diệu, trong tất cả pháp đều chứng đắc tự tại, nên Kinh nói “Đức Bà-già-bà bình đẳng chứng tất cả pháp”. Khi các Bồ-tát trụ nơi chín địa, thì đối với tất cả pháp được làm Đại pháp sư Trên hết, khéo biết tất cả tâm chúng sinh, đến bờ kia bậc nhất của tất cả căn cơ chúng sinh, có thể dứt trừ phiền não tập khí của tất cả chúng sinh, do đó Bồ-tát thành tựu Đại Bồ-đề, nên kinh nói là “khéo bánh xe pháp”. Các Bồ-tát trong Địa thứ mười được trụ nơi Vị pháp vương Vô thượng, sau đó có thể đối với sự tác nghiệp của Chư Phật, tự nhiên hiện hành, thường không ngơi nghỉ, nên Kinh nói “Khéo có thể điều phục giáo hóa vô lượng các chúng đệ tử”. Tức trong kinh ấy thứ lớp chỉ rõ, nên kinh nói: “Cùng đồng với chúng đại Tỳ-kheo...” Như thế cho đến “Lại có vô lượng chúng Bồ-tát đồng hội đủ. Thứ lớp như vậy là khéo có thể giáo hóa quả vị của Thanh Văn và Bồ-đề của Phật, khéo có thể điều phục tất cả phiền não, như thế là rốt ráo có vô lượng công đức. Lại nữa, đã nói các công đức của Thanh Văn và Bồ-tát rồi, kế là nói cảnh giới Tam-muội không thể nghĩ bàn của Chư Phật, Như lai. Lại nữa, đã nói cảnh giới Tam-muội của Như lai rồi, kế là nói Đại Bảo điện trang nghiêm vô cấu đã thành tựu. Lại nữa, đã nói Đại Bảo điện trang nghiêm vô cấu thành tựu rồi, kế là nói đại chúng nhóm họp với vô số các thứ cúng dường, khen ngợi Như lai, mưa các thứ y, mưa các thứ hoa, mưa các thứ hương”. Những thứ như vậy phải biết là nói về các sự không thể nghĩ bàn của Phật Bảo. “Lại nữa,

kế là nói về pháp tòa pháp mâu trang nghiêm. Đã nói pháp tòa rồi trang nghiêm, kế đến là nói pháp môn danh tự và nói về công đức”. Phải biết đây là nói về công đức sai khác của Pháp bảo. “Kế là nói về các Đại Bồ-tát thay đổi chung cảnh giới của hạnh Tam-muội, nói về các thứ công đức”. Phải biết đây là nói về công đức sai khác của Tăng bảo.

“Lại nữa, kế là nói Như lai phát ra ánh sáng rực rỡ truyền trao cho các Đại Bồ-tát chức vị Thái tử pháp vương. Lại nữa, kế là nói biện tài đại vô úy không yếu đuối, lại cũng khen ngợi công đức bậc nhất của Chư Phật, Như lai. Lại nữa, kế là nói pháp của thừa Đệ nhất trên hết, nói về tu hành Đại thừa như thật”. Trong pháp chứng quả tức là thứ lớp sai khác của công đức Tam bảo Vô thượng. Nghĩa trong phần Tựa đại khái đã nói xong, phải biết như vậy. Đã nói Tam bảo trong Phần Tựa Tu-đa-la của Bồ-tát Tự Tại Vương. Kế là nói nghĩa Phật tánh, có sáu mươi thứ pháp làm thanh tịnh công đức kia. Vì sao vậy? Vì có tánh công đức thanh tịnh vô lượng làm cho tánh ấy thanh tịnh, tu sáu mươi thứ pháp là nghĩa này. Trong Kinh Thập Địa thường nói về vàng làm thí dụ, về nghĩa Phật tánh thanh tịnh. Lại nữa, ngay trong Kinh Đà-la-ni Tự Tại Vương này, đã nói nghiệp Như lai, kế là nói thí dụ về báu Đại Tỳ-lưu-ly, Ma-ni, nên trong Kinh nói: “Này người Thiện Nam! Ví như các nhà chuyên về nghề mài giữa ngọc báu Ma-ni, khéo biết làm tinh sạch ngọc báu Đại Ma-ni vào, khéo biết hướng theo tánh của báu Đại Ma-ni trong núi lấy các báu Đại Ma-ni chưa tinh sạch, lấy rồi, dùng tro tẩy rửa kỹ, sau đó dùng áo màu đen như tóc đầu để lau chùi, cũng chưa cho là xong, siêng năng không ngơi nghỉ... lại dùng nước nhựa Đại dước để rửa. Đại dước rửa xong rồi, sau đó lại dùng vải nhuyển mịn lau chùi, lau chùi xong, lại lìa các khoáng chất đồng, sắt... thì Tỳ-lưu ly cấu mới có thể gọi là báu Tỳ-lưu-ly. Này người Thiện Nam! Chư Phật Như lai cũng giống như vậy, khéo biết tánh bất tịnh của các chúng sinh, biết như vậy rồi, mới vì các chúng sinh giảng nói về vô thường, khổ, vô ngã, bất tịnh, làm cho các chúng sinh ưa thích thế gian kia sợ hãi, khiến nhàm chán thế gian nhập vào pháp Thanh Văn, nhưng Phật, Như lai cũng chưa cho là xong. Siêng năng không hề ngơi nghỉ, kế đó vì chúng sinh mà giảng nói về Không, Vô tướng, Vô nguyện, khiến cho các chúng sinh hiểu chút ít về việc bán xe pháp của Như lai, nhưng Phật, Như lai cũng chưa cho là xong. Siêng năng không hề ngơi nghỉ, kế đó vì chúng sinh giảng nói Pháp luân không lui sụt, kế đó thuyết hạnh Ba-la-mật thanh tịnh, là ba việc không thấy được, khiến cho chúng sinh nhập vào cảnh giới Như lai”. như vậy nương vào vô số nhân, nương vào đủ loại chủng

tánh mà nhập vào pháp Phật. Vì đã nhập pháp Phật rồi nên gọi là rộng phước rộng lớn Vô thượng. Lại cũng nương vào tự tánh thanh tịnh tánh Như lai. Kệ trong Kinh có bài kệ rằng:

*Ví như trong mỏ đá
Không thấy được vàng ròng,
Người thanh tịnh thấy được,
Thấy Phật cũng như vậy.*

Vừa nói Phật tánh có sáu mươi thứ nghiệp tịnh công đức, sáu mươi thứ là?

Đó là bốn thứ trang nghiêm của Bồ-tát, tám thứ ánh sáng của Bồ-tát, mười sáu thứ đại bi của Đại Bồ-tát và ba mươi hai thứ nghiệp của các Bồ-tát.

Đã nói nghĩa Phật tánh. Kế là nói Bồ-đề của Phật, có mười sáu thứ tâm Đại Từ bi của Bồ-đề Vô thượng.

Đã nói Bồ-đề của Phật, kế đó nói công đức của Chư Phật, Như lai, đó là mười lực, bốn Vô sở úy, mười tám pháp bất cộng.

Đã nói công đức, kế đó nói ba mươi hai thứ Đại nghiệp vô thượng của Như lai, như vậy bảy thứ Câu kim cương nghĩa, Tu-đa-la ấy đã nói rộng về Thế Tướng, nên biết như vậy.

Hỏi: Bảy thứ cú nghĩa ấy có thứ lớp gì ?

Đáp: Kệ rằng:

*Từ Phật kế có Pháp
Kế Pháp lại có Tăng,
Kế Tăng, tánh vô ngại
Từ tánh lại có trí.
Công đức mười lực thấy...
Vì tất cả chúng sinh,
Mà làm việc lợi ích,
Có thứ lớp như vậy.*

Đã nói một phẩm thâm nhiếp đủ về nghĩa pháp và Thế, Tướng của luận này. Kế đó nói bảy phẩm thâm nhiếp đủ nghĩa về pháp và Thế, Tướng của luận.

Hỏi: Giải thích nghĩa của kệ nên biết quy kính Tam bảo, đây là nói về nghĩa gì?

Đáp: Là tất cả Như lai giáo hóa chúng sinh, thì các chúng sinh ấy phải quy y đối với Phật, tôn kính Như lai quy y pháp, tôn kính Như lai, quy y Tăng, nương về Tam bảo, nói mười hai bài Kệ, phần đầu nói về Phật Bảo, nói bốn Kệ.